

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 45/2017/HSST
Ngày 10 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thịnh.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Duy Toán

2. Bà Ngô Thị Thanh

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường, Thư ký tòa án.

Đại diện VKS nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Tụ, kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2017/HSST ngày 04 tháng 7 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án xét xử số 45/2017/HSST – QĐ ngày 31 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Hồng C, sinh năm 1987; nơi ĐKNKTT, chỗ ở: Khu D, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; bố đẻ: Phạm Thanh B, sinh năm 1954; mẹ đẻ: bà Đặng Thị M, sinh năm 1955; vợ: Phạm Thị D, sinh năm 1990; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 04/2/2013 bị TAND Thành phố Nam Định xử phạt 39 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/6/2017.

Bị cáo Phạm Hồng C có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Họ và tên: Vũ Huy D, sinh năm 1979;

Nơi ĐKNKTT, nơi ở: Thôn An N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 09/6/2017, Đoàn Văn N, sinh năm 1988 trú tại tổ 5, Thị trấn N, huyện N rủ Vũ Huy D, sinh năm 1979 trú tại thôn A, xã N, huyện N góp tiền mua ma túy đá về sử dụng chung. N góp cho D 200.000đ, D góp 300.000đ (trong đó có một tờ tiền mệnh giá 100.000đ và tờ 200.000đ). Do quen biết Phạm Hồng C nên D dùng điện thoại gọi cho C hỏi mua ma túy đá. C hẹn D ra khu vực cầu Công Chính xã T gần nhà C để giao dịch. Sau đó N lấy xe moto chở D đến chỗ hẹn. Tại đây C đưa cho D 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. D cầm lấy bỏ vào túi và đưa cho C 500.000 đồng thì bị lực lượng Công an huyện Nam Trực phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng Cơ quan CSĐT công an huyện Nam Trực đã thu giữ trong người D 01 nilon màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M), 01 điện thoại di động Nokia 206 vỏ màu đen; thu giữ ở vệ đường gần chỗ C và D đúng 500.000 đồng; thu giữ 01 điện thoại Samsung, 02 công thủy tinh và 01 ống thủy tinh của bị cáo C; thu giữ của N 01 xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade BKS: 18K1-11656 và đã trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu.

Tại bản kết luận giám định số 492/GĐKTHS ngày 12/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M là chất ma túy, loại chất ma túy: Methamphetamine, trọng lượng: 0,192gam.

Bị cáo Phạm Hồng C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực truy tố tại bản cáo trạng số 44/CT - VKS ngày 04 tháng 7 năm 2017 và tại phiên Tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hồng C với mức hình phạt từ 36 tháng đến 42 tháng tù; phạt bị cáo Phạm Hồng C từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ;

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ Methamphetamine có trong niêm phong số 492/GĐKTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn lại sau giám định; 02 công và 01 ống bằng thủy tinh.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ, 01 điện thoại di động Nokia 206 và 01 điện thoại Samsung.

Bị cáo Phạm Hồng C trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý

kiến, tranh luận gì về bản cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa.

Bị cáo Phạm Hồng C nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Phạm Hồng C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 09 tháng 6 của năm 2017, vật chứng và bản kết luận giám định số 492/GĐKTHS ngày 12/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Như vậy có đủ cơ sở kết luận khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09/6/2017 tại khu vực cầu Công Chính thuộc xã Nam Thanh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, bị cáo Phạm Hồng C có hành vi bán trái phép 01 gói Methamphetamine có trọng lượng 0,192 gam cho Vũ Huy D lấy 500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Hồng C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Xét nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng, cần xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, mới có đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung : Bị cáo Phạm Hồng C thực hiện hành vi phạm tội để thu lời bất chính nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo để phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số Methamphetamine và vỏ bao gói có trong niêm phong số

492/GĐKTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành và 02 công, 01 ống bằng thủy tinh không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại Samsung, 01 điện thoại Nokia 206 sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo và 500.000đ là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Hồng C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố **Phạm Hồng C** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 30 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hồng C 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/6/2017.

Phạt bị cáo Phạm Hồng C 5.000.000đ (năm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine cùng vỏ bao gói có trong niêm phong số 492/GĐKTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, 02 công thủy tinh và 01 ống bằng thủy tinh.

2.2. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Samsung, 01 điện thoại Nokia và 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

(Toàn bộ vật chứng và số tiền trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28 tháng 6 năm 2017 và biên lai thu tiền số 04516 ngày 28 tháng 6 năm 2017).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Hồng C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Hồng C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi gửi:

- TAND tỉnh Nam Định.
- VKS ND huyện Nam Trực.
- Công an huyện Nam Trực.
- Chi cục thi hành án dân sự H. Nam Trực.
- Bị cáo C
- UBND xã T.
- Ấn văn + lưu hồ sơ
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Thịnh